

Số: 51/2019/QĐST-DS

Mỏ Cày Nam, ngày 14 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 131/2019/TLST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Như T, sinh năm 1982

Trú tại: A, Thị Trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bà Thủy ủy quyền cho anh Phạm Quốc V, sinh năm 1988

Trú tại: ấp A, xã B, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1965

Trú tại: Ấp H, xã Đ, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn N có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Như T số tiền hụi là 32.500.000 (*ba mươi hai triệu năm trăm ngàn*) đồng, không yêu cầu lãi.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: bà Nguyễn Thị Như T tự nguyện nộp 412.500 (bốn trăm mười hai ngàn năm trăm) đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 875.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002414 ngày 10 tháng 04 năm 2019 của Chi cục Thi hành

án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Như T 462.500 (bốn trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm) đồng theo biên lai nêu trên.

Ông Nguyễn Văn N phải nộp 400.000(bốn trăm ngàn) đồng .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Mỏ Cày Nam, T. Bến Tre;
- Chi cục THADS H. Mỏ Cày Nam, T. Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Trần Thanh Phong